SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI TP. CẦN THƠ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM
Số: 08 /QĐ-DVVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 02 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách năm 2024 của Trung tâm Dịch vụ việc làm

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 19882/QĐ-SLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính của Trung tâm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách năm 2024 của Trung tâm Dịch vụ Việc làm thành phố Cần Thơ (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm, các Ông, Bà Trưởng, Phó Trưởng phòng có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận **:**
- Như điều 3;
- Lưu: VT, HC (NTHP).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Nguyễn Thị Kim Chung

Đơn vị: Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ

Chương: 424

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-DVVL ngày 02/01/2024 của Trung tâm Dịch vụ việc làm)

Đvt: 1.000 đồng

Stt	Nội dung	Tổng số
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
1	**Số thu phí, lệ phí**	
1.1	Lệ phí	
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
2.1	***Chi sự nghiệp……***	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	***Chi quản lý hành chính***	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	
3.1	***Phí, Lệ phí***	
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	
	Chương 424 Loại 280 khoản 338	**200.000**
	Trong đó: - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	200.000
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề, kinh tế**	**200.000**
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	200.000
3	**Chi chính sách và hoạt động người có công**	
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	

4	**Chi bảo đảm xã hội**	
4.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
4.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	

Ghi chú: *Kinh phí tổ chức sàn giao dịch việc làm; kèm dự toán chi tiết của Trung tâm Dịch vụ việc làm.*